

Số: 06/2022/QĐST-HNGĐ

*Nậm Nhùn, ngày 20 tháng 7 năm 2022*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN  
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 09/2022/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 06 năm 2022 về việc: “Ly hôn” giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị Thu H, sinh năm 1987.

Địa chỉ: bản Nậm Hải, xã Mường Mô, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu.

Bị đơn: Anh Cà Văn N, sinh năm 1984.

Địa chỉ: bản Nậm Hải, xã Mường Mô, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 54, 55, 57, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 7 năm 2022.

**XÉT THẤY;**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 7 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH;**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:**

Chị Trần Thị Thu H và anh Cà Văn N.

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Trần Thị Thu H và anh Cà Văn N đều nhất trí thuận tình ly hôn.

- **Về nuôi con chung:** Chị Trần Thị Thu H và anh Cà Văn N có 02 (hai) con chung, con thứ nhất tên Cà Trần Quang H, sinh ngày 05 tháng 12 năm 2012; con thứ

hai tên Cà Bảo N, sinh ngày 30 tháng 01 năm 2017. Chị Trần Thị Thu H và anh Cà Văn N thỏa thuận như sau:

Sau khi ly hôn chị Trần Thị Thu H là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung cháu Cà Bảo N, sinh ngày 30 tháng 01 năm 2017 cho đến khi con chung trưởng thành ( đủ 18 tuổi). Còn anh Cà Văn N là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung cháu Cà Trần Quang H, sinh ngày 05 tháng 12 năm 2012 cho đến khi con chung trưởng thành ( đủ 18 tuổi).

Về cấp dưỡng nuôi con chung. Chị Trần Thị Thu H và anh Cà Văn N tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị Trần Thị Thu H và anh Cà Văn N có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở các bên thực hiện quyền này.

- **Về tài sản chung, vay nợ chung:** Chị Trần Thị Thu H và anh Cà Văn N không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí dân sự sơ thẩm:** Chị Trần Thị Thu H và anh Cà Văn N mỗi người phải chịu 75.000đ ( bảy mươi năm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm, chị H tự nguyện nộp cho anh N số tiền án phí mà anh N phải nộp là 75.000đ ( bảy mươi năm nghìn đồng). Tổng cộng chị H phải nộp 150.000đ ( Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm đối với vụ án hôn nhân gia đình, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm chị H đã nộp là 300.000đ ( Ba trăm nghìn đồng). Xác nhận chị H đã nộp đủ số tiền án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho chị H 150.000đ ( Một trăm năm mươi nghìn đồng ) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0000317 ngày 30/5/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự ;
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Nậm Nhùn ;
- CCTHADS huyện Nậm Nhùn ;
- UBND xã Mường Mô;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Lý Đức Hiệp**